



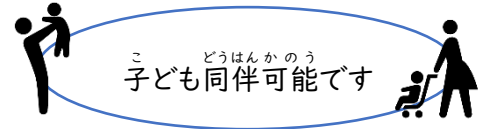
しよきゆう に ほんご がつ  
初級日本語 4月クラス



しよきゆう に ほんご  
1. 初級日本語クラスって?

プロの日本語教師が教える、日本語の初級クラスです。「初級1、2、3 は会話のクラスです。教科書は『まるごと』を使用します。

「読み書き」は、日常生活で使う簡単な文章の読み書きができるようになることを目標にします。



かいさいび  
2. 開催日

☆の日に、クラスがあります。初級1、2、3 は週に2回(火、木)、「読み書き」は週に1回(土)あります。

2022 4 April

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12 ☆	13	14 ☆	15	16 ☆	17
18	19 ☆	20	21 ☆	22	23 ☆	24
25	26 ☆	27	28 ☆	29	30 ☆	

2022 5 May

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10 ☆	11	12 ☆	13	14 ☆	15
16	17 ☆	18	19 ☆	20	21 ☆	22
23	24 ☆	25	26 ☆	27	28 ☆	29
30	31 ☆					

2022 6 June

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
		1	2 ☆	3	4 ☆	5
6	7 ☆	8	9 ☆	10	11 ☆	12
13	14 ☆	15	16 ☆	17	18 ☆	19
20	21 ☆	22	23 ☆	24	25 ☆	26
27	28 ☆	29	30 ☆			

2022 7 July

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2 ☆	3
4	5 ☆	6	7	8	9 ☆	10
11	12	13	14	15	16 ☆	17
18	19	20	21	22	23 ☆	24
25	26	27	28	29	30 ☆	31

ひる  
【昼】

形態	授業時間		レベル	クラスコード
たいめん 対面	10:00~12:00	(2時間×23回)	初級3	KC
	12:30~14:30	(2時間×23回)	初級1	KA
	15:00~17:00	(2時間×23回)	初級2	KB
	10:00~12:00	(2時間×12回)	読み書き	KW

よる  
【夜】

たいめん 対面	18:30~20:30	(2時間×23回)	初級3	KQ
------------	-------------	-----------	-----	----

※オンラインクラスもあります。詳しくは「三宮にほんごプラザ」のチラシを見てください。

### 3. レベルについて

レベル	こんな日本語レベルの方が対象です。
初級1	日本語が話せない人。ひらがな・カタカナが読めない人。
初級2	もし相手がゆっくり、はっきりと話して、助けてくれるなら、簡単なやり取りができる。
初級3	自分の背景や身の回りのことについて簡単な言葉で説明できる。
読み書き	ひらがな、かたかなが書いて、読める。

### 4. 対象 15歳以上の日本語学習希望者



### 5. 場所

KICC

神戸市長田区腕塚町5-3-1 アスタくにつか | 番館南棟 | 階

Google マップ™ ヘリンク



### 6. 受講料 無料

### 7. 申込方法・締切

締切: 4月6日 (水)

Eメールで①~⑧を送ってください。(Email: [nihongo@kicc.jp](mailto:nihongo@kicc.jp))

TEL 078-855-9500 (月~金 9:00~17:00)

締切日以降の申込については、担当者にお問い合わせください。



#### ① 学習希望クラス

(このチラシの表面のクラスコードのうちの1つを選んでください)

#### ② お名前

#### ③ 学習者番号 (学習者番号がある人だけ、書いてください)

#### ④ 国籍

#### ⑤ ご住所 (マンションの人は部屋番号も書いてください)

#### ⑥ 電話番号

#### ⑦ Eメールアドレス

#### ⑧ 使用可能言語

(クラスについての説明書類を送る際に使用します。)

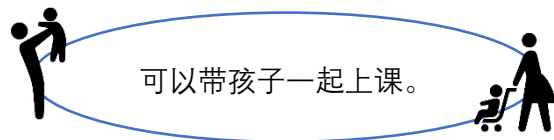
どの言語の説明書類がほしいかを、右のa~nから1つ選んでください。

- ⑧ a 英語
- b 中国語
- c 韓国語
- d インドネシア語
- e タイ語
- f ベトナム語
- g スペイン語
- h ネパール語
- k フィリピン語
- m ポルトガル語
- n その他



### 1. 初级日语班简介

由具有日语教师资格的老师进行授课的初级日语班。初级1、2、3、班是会话班。教材是《まるごと》。读写班的目标是在工作中、生活中能读写简单的文章。



### 2. 课程表

在标有☆的日期上课。初级1、2、3班，每周2次课（周二、四）。读写班每周一次课（周六）。

2022 **4** April

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12 ☆	13	14 ☆	15	16 ☆	17
18	19 ☆	20	21 ☆	22	23 ☆	24
25	26 ☆	27	28 ☆	29	30 ☆	

2022 **5** May

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10 ☆	11	12 ☆	13	14 ☆	15
16	17 ☆	18	19 ☆	20	21 ☆	22
23	24 ☆	25	26 ☆	27	28 ☆	29
30	31 ☆					

2022 **6** June

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
		1	2 ☆	3	4 ☆	5
6	7 ☆	8	9 ☆	10	11 ☆	12
13	14 ☆	15	16 ☆	17	18 ☆	19
20	21 ☆	22	23 ☆	24	25 ☆	26
27	28 ☆	29	30 ☆			

2022 **7** July

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2 ☆	3
4	5 ☆	6	7	8	9 ☆	10
11	12	13	14	15	16 ☆	17
18	19	20	21	22	23 ☆	24
25	26	27	28	29	30 ☆	31

#### 【白天班】

班级	时间	水平	班级代码	
线下	10:00~12:00	(2小时×23次)	初级3	KC
	12:30~14:30	(2小时×23次)	初级1	KA
	15:00~17:00	(2小时×23次)	初级2	KB
	10:00~12:00	(2小时×12次)	读写	KW

#### 【晚上班】

线下	18:30~20:30	(2小时×23次)	初级3	KQ
----	-------------	-----------	-----	----

※也有网课。详细内容请看《Sannomiya Nihongo Plaza》的传单。

### 3. 日语水平

水平	报名时的日语水平
初级 1	完全不能说日语的人，不能读平假名，片假名。
初级 2	如果对方语速缓慢，发音清晰并能在会话中给与一定的帮助的话，可以进行简单交流。
初级 3	能够用简单的语言对自身或周边的事情进行说明。
读写	能读写平假名、片假名。

### 4. 报名条件

年龄在 15 岁以上，想学习日语的人。



Link to Google MAP™

### 5. 上课地点

KICC

神戸市长田区腕塚町 5-3-1

アスタくにつか 1 号馆南栋 1 楼

### 6. 学费

免费

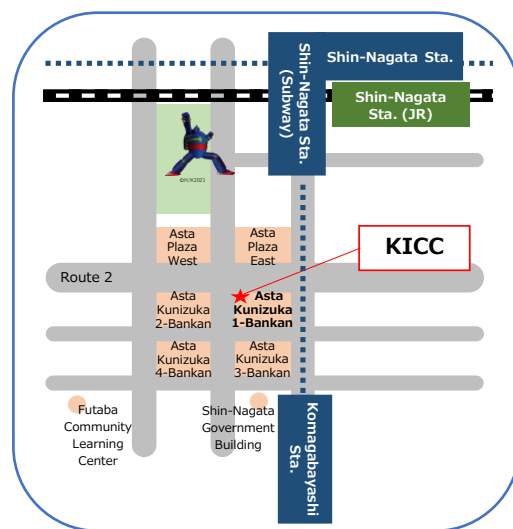
### 7. 申请方法/截止日期

**截止日期：4 月 6 日（周三）**

E 把下表①～⑧相关信息发送到邮箱。（邮箱地址：[nihongo@kicc.jp](mailto:nihongo@kicc.jp)）

电话 078-855-9500（平日 9:00～17:00）

截止日期之后申请时，请直接向工作人员咨询。



① 报名班级（请选择传单表面的班级代码的任意一个）

② 姓名

③ 学生号（有学号的学生请写下学号）

④ 国籍

⑤ 住址（公寓请写上房号）

⑥ 电话号码

⑦ 电子邮箱地址

⑧ 您懂哪种语言

（邮寄时您想要哪种语言的班级说明资料）

（请选择右列 a～n 中的一种）

⑧

- a 英语
- b 中文
- c 韩语
- d 印度尼西亚语
- e 泰语
- f 越南语
- g 西班牙语
- h 尼泊尔语
- k 菲律宾语
- m 葡萄牙语
- n 其他语种

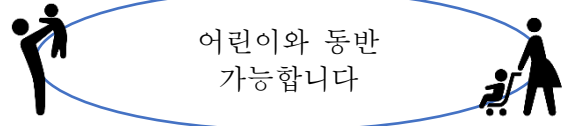




### 1. 초급 일본어 클래스란?

전문 일본어 교사가 가르치는, 일본어 초급 클래스입니다. 초급 1,2,3 은 회화반입니다. 교과서는 『마루고토(まるごと)』를 사용합니다.

‘읽기 쓰기’는 직장이나 일상에서 사용하는 간단한 문장의 읽기 쓰기를 할 수 있게 되는 것을 목표로 합니다.



### 2. 개최일

☆표가 있는 날에 클래스가 있습니다. 초급 1,2,3 은 주 2 회(화, 목), ‘읽기쓰기’는 주 1 회(토) 시행합니다.

2022 **4** April

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12 ☆	13	14 ☆	15	16 ☆	17
18	19 ☆	20	21 ☆	22	23 ☆	24
25	26 ☆	27	28 ☆	29	30 ☆	

2022 **5** May

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10 ☆	11	12 ☆	13	14 ☆	15
16	17 ☆	18	19 ☆	20	21 ☆	22
23	24 ☆	25	26 ☆	27	28 ☆	29
30	31 ☆					

2022 **6** June

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
		1	2 ☆	3	4 ☆	5
6	7 ☆	8	9 ☆	10	11 ☆	12
13	14 ☆	15	16 ☆	17	18 ☆	19
20	21 ☆	22	23 ☆	24	25 ☆	26
27	28 ☆	29	30 ☆			

2022 **7** July

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2 ☆	3
4	5 ☆	6	7	8	9 ☆	10
11	12	13	14	15	16 ☆	17
18	19	20	21	22	23 ☆	24
25	26	27	28	29	30 ☆	31

【주간】

형태	수업시간		레벨	클래스 코드
대면	10:00~12:00	(2 시간×23 회)	초급 3	KC
	12:30~14:30	(2 시간×23 회)	초급 1	KA
	15:00~17:00	(2 시간×23 회)	초급 2	KB
	10:00~12:00	(2 시간×12 회)	읽기쓰기	KW

【야간】

대면	18:30~20:30	(2 시간×23 회)	초급 3	KQ
----	-------------	-------------	------	----

※온라인 클래스도 있습니다. 상세사항은 ‘산노미야 일본어 플라자’ 안내서를 확인해 주십시오.

### 3. 레벨에 관하여

레벨	이런 일본어 레벨인 분이 대상입니다.
초급 1	일본어를 말할 수 없는 사람. 히라가나, 가타가나를 읽을 수 없는 사람.
초급 2	만약 상대가 천천히, 확실히 말하며 도와준다면 간단한 대화가 가능하다.
초급 3	자신의 배경이나 주변에 관하여 간단한 표현으로 설명할 수 있다.
읽기쓰기	히라가나, 가타가나를 쓰고 읽을 수 있다.

### 4. 대상

15 세 이상의 일본어 학습희망자



Link to Google MAP™

### 5. 장소

KICC

Asta Kunizuka 1-Bankan, South Building 1F  
5-3-1, Udezuka-cho, Nagata-ku, Kobe

### 6. 수강료

무료

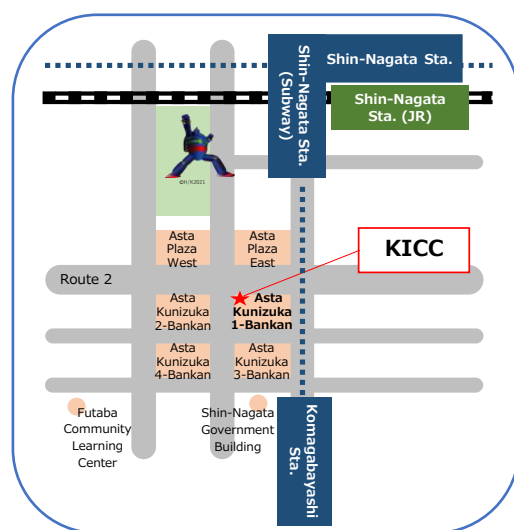
### 7. 신청방법·기한

**기한: 4월 6일(수)**

이메일로 ①~⑧를 보내 주십시오. (Email: [nihongo@kicc.jp](mailto:nihongo@kicc.jp))

TEL 078-855-9500 (월~금 9:00~17:00)

마감일 이후의 신청에 관해서는 담당자에게 문의해 주십시오.



- ① 학습희망 클래스  
(이 안내서 앞면의 클래스 코드 중 1 개를 선택해 주십시오)
- ② 성명
- ③ 학습자 번호  
(학습자 번호가 있는 분만 써 주십시오)
- ④ 국적
- ⑤ 주소  
(맨션인 분은 호실번호도 써 주십시오)
- ⑥ 전화번호
- ⑦ 이메일 주소
- ⑧ 사용가능언어  
(클래스에 관한 설명서류를 보낼 때 사용합니다.  
어떤 언어로 된 설명서류를 원하는지를 오른쪽 a~n 에서  
하나 선택해 주십시오.)

- a 영어
- b 중국어
- c 한국어
- d 인도네시아어
- e 태국어
- f 베트남어
- g 스페인어
- h 네팔어
- k 필리핀어
- m 포르투갈어
- n 그 외



KICC  
(Shin-Nagata)

## Conversational Japanese Classes For Beginners in April



### 1. What are these classes like?

You can learn beginner level conversational Japanese from certified teachers.

Beginner 1, 2 and 3 classes are intended to help you develop basic conversational skills.

“Marugoto” is used as a textbook in the classes.

“Reading & Writing” class is aimed to help you learn how to read and write simple and practical texts used in everyday life.



You can bring your children  
to the class.



### 2. Class Dates

Beginner 1, 2 and 3 Classes take place twice a week (Tuesday & Thursday), and “Reading & Writing” class takes place once a week (Saturday) on the days marked with “☆”.

2022 **4** April

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12 ☆	13	14 ☆	15	16 ☆	17
18	19 ☆	20	21 ☆	22	23 ☆	24
25	26 ☆	27	28 ☆	29	30 ☆	

2022 **5** May

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10 ☆	11	12 ☆	13	14 ☆	15
16	17 ☆	18	19 ☆	20	21 ☆	22
23	24 ☆	25	26 ☆	27	28 ☆	29
30	31 ☆					

2022 **6** June

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
		1	2 ☆	3	4 ☆	5
6	7 ☆	8	9 ☆	10	11 ☆	12
13	14 ☆	15	16 ☆	17	18 ☆	19
20	21 ☆	22	23 ☆	24	25 ☆	26
27	28 ☆	29	30 ☆			

2022 **7** July

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2 ☆	3
4	5 ☆	6	7	8	9 ☆	10
11	12	13	14	15	16 ☆	17
18	19	20	21	22	23 ☆	24
25	26	27	28	29	30 ☆	31

【Daytime】

Class style	Class time		Level	Class code
Face-to face	10:00~12:00	(2hours ×23 classes)	Beginner 3	KC
	12:30~14:30	(2hours ×23 classes)	Beginner 1	KA
	15:00~17:00	(2hours ×23 classes)	Beginner 2	KB
	10:00~12:00	(2hours ×12 classes)	Reading & Writing	KW

【Nighttime】

Face-to face	18:30~20:30	(2hours ×23 classes)	Beginner 3	KQ
--------------	-------------	----------------------	------------	----

※We also have online classes. Please check the “Sannomiya Nihongo Plaza” flyer if you are interested in.

### 3. Course Level

Level	What you can/can't
Beginner 1	You speak very little Japanese. You can't read Hiragana and Katakana.
Beginner 2	You can make simple conversation when spoken to slowly and clearly.
Beginner 3	You can explain about yourself using easy Japanese.
Reading & Writing	You can read and write Hiragana and Katakana.

### 4. Who can apply?

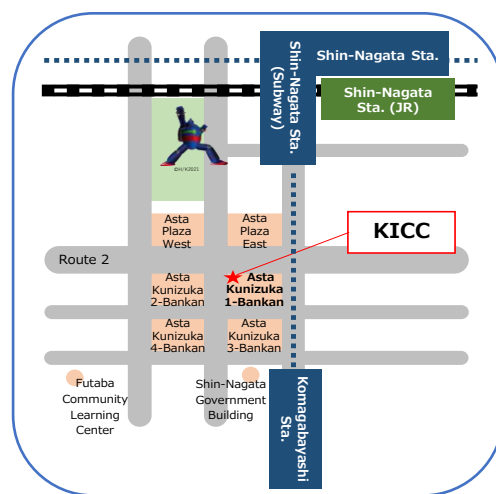
Anybody who wishes to learn Japanese, age 15 & up



Link to Google MAP™

### 5. Place

KICC  
 5-3-1, Udezuka-cho, Nagata-ku, Kobe  
 Asta Kunizuka 1-Bankan, South building 1F



### 6. Class Fee

Free of charge

### 7. How to apply / Deadline

**Deadline: Wednesday, April 6**

Please write the application information ① through ⑧ and submit to the KICC via email.

(Email: [nihongo@kicc.jp](mailto:nihongo@kicc.jp))

TEL 078-855-9500 (Mon. – Fri. 9:00~17:00)

After the deadline, check with the person in charge.

- ① Class code  
(Choose one class from the listed on the first page)
- ② Name
- ③ Student number  
(Only if you have one)
- ④ Nationality
- ⑤ Address (Including room number)
- ⑥ Phone number
- ⑦ Email address
- ⑧ Available language  
(We will prepare handouts written in the language of your choice. Choose one from “a” to “n” from the right box.)

- ⑧
  - a: English
  - b: Chinese
  - c: Korean
  - d: Indonesian
  - e: Thai
  - f: Vietnamese
  - g: Spanish
  - h: Nepali
  - k: Filipino
  - m: Portuguese
  - n: Other



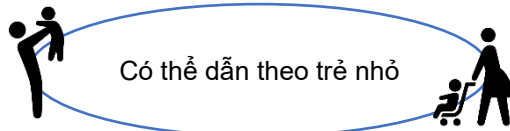




## 1. Lớp học tiếng Nhật sơ cấp là gì?

Lớp học tiếng nhật sơ cấp với sự giảng dạy của giáo viên tiếng Nhật chuyên nghiệp, là lớp học giao tiếp với cấp độ 1,2,3. Sách 『まるごと』 sẽ được dùng trong khóa học.

Với mục tiêu nâng cao khả năng đọc, viết những văn bản tiếng Nhật hay được dùng ở nơi làm việc và trong cuộc sống hằng ngày.



## 2. Ngày tổ chức

Lớp học sẽ được tổ chức vào những ngày có dấu☆. Lớp sơ cấp 1,2,3 sẽ được tổ chức 2 buổi / 1 tuần (thứ 3 và thứ 5), lớp 「Đọc, viết」 sẽ được tổ chức 1 buổi / 1 tuần (thứ 7)

2022 **4** April

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12 ☆	13	14 ☆	15	16 ☆	17
18	19 ☆	20	21 ☆	22	23 ☆	24
25	26 ☆	27	28 ☆	29	30 ☆	

2022 **5** May

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10 ☆	11	12 ☆	13	14 ☆	15
16	17 ☆	18	19 ☆	20	21 ☆	22
23	24 ☆	25	26 ☆	27	28 ☆	29
30	31 ☆					

2022 **6** June

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
		1	2 ☆	3	4 ☆	5
6	7 ☆	8	9 ☆	10	11 ☆	12
13	14 ☆	15	16 ☆	17	18 ☆	19
20	21 ☆	22	23 ☆	24	25 ☆	26
27	28 ☆	29	30 ☆			

2022 **7** July

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2 ☆	3
4	5 ☆	6	7	8	9 ☆	10
11	12	13	14	15	16 ☆	17
18	19	20	21	22	23 ☆	24
25	26	27	28	29	30 ☆	31

### 【Ban ngày】

Hình thức	Thời gian buổi học	Cấp độ	Mã lớp học	
Học trực tiếp	10:00~12:00	(2 tiếng×23 buổi)	Sơ cấp 3	KC
	12:30~14:30	(2 tiếng×23 buổi)	Sơ cấp 1	KA
	15:00~17:00	(2 tiếng×23 buổi)	Sơ cấp 2	KB
	10:00~12:00	(2 tiếng×12 buổi)	Đọc, viết	KW

### 【Buổi tối】

Học trực tiếp	18:30~20:30	(2 tiếng×23 buổi)	Sơ cấp 3	KQ
---------------	-------------	-------------------	----------	----

※Có lớp học online, chi tiết xem tại tờ [Sannomiya Nihongo Plaza]

### 3. Về cấp độ

Cấp độ	Phân chia theo trình độ tiếng Nhật
Sơ cấp 1	Không thể nói chuyện bằng tiếng Nhật, không thể đọc chữ Hiragana, Katakana
Sơ cấp 2	Có thể giao tiếp đơn giản nếu đối phương nói chậm, rõ và giúp đỡ để nói chuyện.
Sơ cấp 3	Có thể giải thích hoàn cảnh và những điều xung quanh bản thân bằng các từ đơn giản.
Đọc, viết	Có thể đọc và viết chữ Hiragana, Katakana.

### 4. Đối tượng

Người có nguyện vọng học tiếng Nhật từ 15 tuổi trở lên

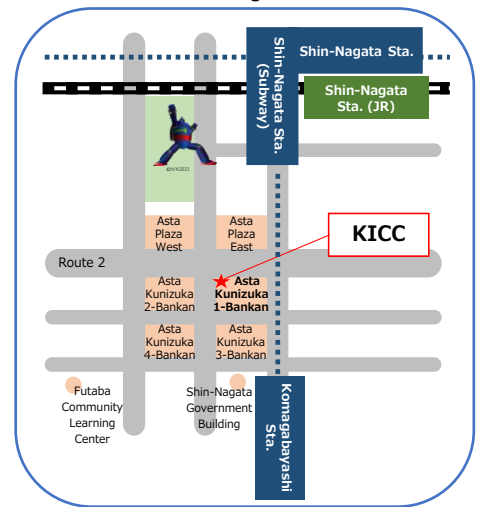


Link to Google MAP™

### 5. Địa điểm

KICC

Tầng 1, tòa nhà số 1 phía Nam Astakunizuka ,5-3-1  
Udezuka-cho, quận Nagata, thành phố Kobe



### 6. Chi phí tham gia lớp học

Miễn phí

### 7. Cách đăng kí, thời hạn đăng kí

**Hạn đăng kí: ngày 6 tháng 4 (thứ 4)**

Xin vui lòng gửi mail cho chúng tôi với các nội dung từ ①~⑧

như dưới đây (Email: [nihongo@kicc.jp](mailto:nihongo@kicc.jp)) TEL 078-855-9500 ( thứ 2 tới thứ 6 9:00~17:00)

Nếu quá hạn đăng kí, hãy trao đổi với người phụ trách

① Lớp muốn đăng kí học

(Hãy chọn 1 mã số lớp học ở mặt đằng sau của tờ giấy này)

② Họ và tên

③ Mã số học viên

(đối với những người có mã số học viên)

④ Quốc tịch

⑤ Địa chỉ

(Xin vui lòng viết rõ số nhà nếu ở nhà chung cư)

⑥ Số điện thoại

⑦ Địa chỉ email

⑧ Ngôn ngữ có thể sử dụng

(Dùng để gửi tài liệu giới thiệu về lớp học khi bạn cần. Bạn muốn được nhận tài liệu bằng ngôn ngữ nào hãy chọn 1 trong a-n ở cột bên phải)

⑧

a Tiếng Anh

b Tiếng Trung

c Tiếng Hàn

d Tiếng Indonesia

e Tiếng Thái

f Tiếng Việt

g Tiếng Tây Ban Nha

h Tiếng Nepal

k Tiếng Philipin

m Tiếng Bồ Đào Nha

n Ngôn ngữ khác



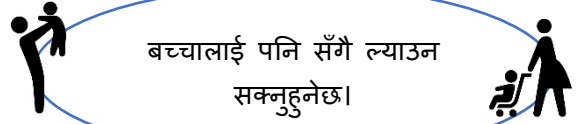
KICC  
(Shin-Nagata)

## प्राथमिक जापानि भाषा अप्रिल कक्षा



## 1. प्राथमिक जापानी भाषा कक्षा (स्योक्यु निहोन्गो कुराशु) भनेको ?

प्रो. जापानिज शिक्षकबाट पढाईने जापानी भाषाको सामान्य शुरुवातीको कक्षा हो अर्थात प्राथमिक कक्षा 1,2,3 भनेको कुराकानी गर्ने कक्षाको रूपमा रहेको छ र यस कक्षामा 『まるごと』 भन्ने पाठ्यपुस्तक प्रयोग गरिनेछ। यस "लेख पढ" को उद्देश्य भनेको कम्पनि या काममा र दैनिक जीवनमा प्रयोग हुने सरल वाक्यहरू पढ्न र लेख्न सक्षम हुनुरहेको छ।



## 2. कक्षा हुने मिति

☆ को दिन कक्षा हुनेछ। स्योक्यु 1,2,3 हप्तामा 2 पटक (मंगल,बिहि) र 「लेख पढ」चाँहि हप्तामा 1 पटक (शनि) हुनेछ।

2022 **4** April

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	☆	13	☆	15	☆	17
18	☆	20	☆	22	☆	24
25	☆	27	☆	29	☆	

2022 **5** May

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
						1
2	3	4	5	6	7	8
9	☆	11	☆	13	☆	15
16	☆	18	☆	20	☆	22
23	☆	25	☆	27	☆	29
30	☆					

2022 **6** June

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
		1	☆	3	☆	5
6	☆	8	☆	10	☆	12
13	☆	15	☆	17	☆	19
20	☆	22	☆	24	☆	26
27	☆	29	☆			

2022 **7** July

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	☆	3
4	☆	6		8	☆	10
11	12	13	14	15	☆	17
18	19	20	21	22	☆	24
25	26	27	28	29	☆	31

## 【दिउसो】

माध्यम	कक्षा हुने समय		Level	कक्षा कोड
Face-to-Face	10:00~12:00	(2 घण्टा ×23 पटक )	स्योक्यु 3	KC
	12:30~14:30	(2 घण्टा ×23 पटक )	स्योक्यु 1	KA
	15:00~17:00	(2 घण्टा ×23 पटक )	स्योक्यु 2	KB
	10:00~12:00	(2 घण्टा ×23 पटक )	लेख पढ	KW

## 【बेलुका】

Face-to-Face	18:30~20:30	(2 घण्टा ×23 पटक )	स्योक्यु 3	KQ
--------------	-------------	--------------------	------------	----

※ अनलाईन कक्षा पनि उपलब्ध छ। थप जानकारीका लागि 「Sannomiya Nihongo Plaza」को पम्पुलेट हेर्नुहोस्।

## 3. Level को बारेमा

Level	निम्न जापानि भाषाको स्तर भएको व्यक्तिलाई लक्षित
स्योक्यु 1	जापानिज भाषा बोल्न नसक्ने। हिरागाना, काताकाना पढ्न नसक्ने व्यक्ति।
स्योक्यु 2	यदि अन्य व्यक्तिले बिस्तारै र स्पष्ट बोलि मद्दत गर्दछ भने, सामान्य बोलिचालि गर्न सक्ने।
स्योक्यु 3	आफ्नो पृष्ठभूमि र आफू वरपर रहेको केहि कुराको बारेमा सरल भाषामा व्याख्या गर्न सक्ने।
लेख पढ	हिरागाना, काताकाना लेख पढ गर्नसक्ने

## 4. लक्षित व्यक्ति

१५ वर्ष भन्दा माथिको, जापानिज भाषा अध्ययन गर्न चाहने व्यक्ति



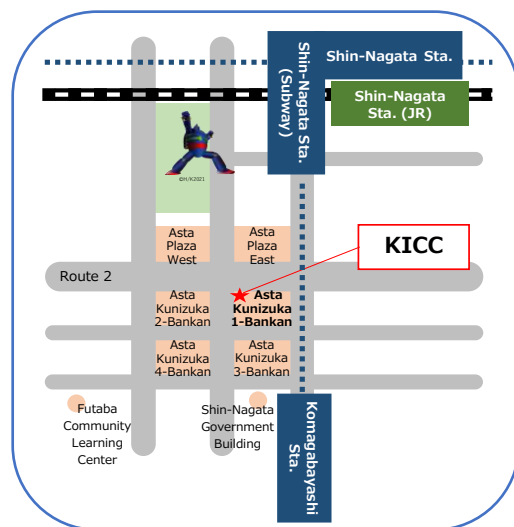
Link to Google MAP™

## 5. स्थान

KICC

Asta Kunizuka 1-Bankan South Building 1F, 5-3-1,

Udezuka-cho, Nagata-ku, Kobe 653-0036



## 6. शिक्षण शुल्क / पाठ्यपुस्तक शुल्क

निःशुल्क

## 7. आवेदन विधि / समय सीमा

**म्याद: अप्रिल 6 तारिक (बुधबार)**

कृपया ①~⑧ इ-मेल मार्फत पठाउनुहोस्। (Email: [nihongo@kicc.jp](mailto:nihongo@kicc.jp))

TEL 078-855-9500 (सोम~शुक्र 9:00~17:00)

आवेदन मिति पछि आवेदनको लागि, सम्बन्धित व्यक्तिलाई सम्पर्क गर्नुहोला।

## ① अध्ययन गर्न चाहेको कक्षा

(माथि उल्लेखित कक्षा कोडबाट कुनै एउटा भाषा छान्नुहोस्।)

## ② नाम

③ **विद्यार्थी नं.** (यदि तपाईंसँग शिक्षार्थी नम्बर छ भने मात्र लेख्नुहोस्)

## ④ राष्ट्र/ देश

⑤ **ठेगाना** (अपार्टमेन्टको व्यक्तिहरूले कोठा नं. पनि लेख्नुहोस्।)

## ⑥ टेलिफोन नं.

## ⑦ ईमेल ठेगाना

⑧ **बोल्न, बुझ्न सक्ने भाषा**

(पढाइ कुन भाषामा भएको चाहनुहुन्छ।)

(सँगैको कोठाको a~n बाट कुनै एक छान्नुहोस्)

## ⑧

- a अंग्रेजी
- b चाईनिज
- c कोरियन
- d इन्डोनेसिया
- e थाई
- f भेतनाम
- g स्पेनिश
- h नेपाली
- k फिलिपिन्स
- m पोर्चुगल
- n अन्य

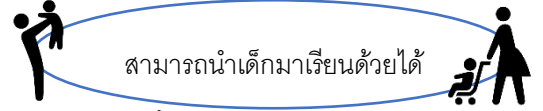




1. เกี่ยวกับคลาสสอนภาษาญี่ปุ่น

เป็นคลาสภาษาญี่ปุ่นเบื้องต้น ที่สอนโดยอาจารย์สอนภาษาญี่ปุ่นมืออาชีพ คลาสสอนภาษาญี่ปุ่นเบื้องต้น 1, 2, 3 โดยจะใช้หนังสือ "Marugoto" ในการทำการสอน

「การอ่านการเขียน」นั้น จุดประสงค์เพื่อสามารถเขียน,อ่านประโยคง่ายๆที่ใช้ในชีวิตประจำวันหรือที่ทำงานได้



2. ตารางวันเปิดสอน

วันที่มีสัญลักษณ์☆จะเป็นวันที่มีคลาส คลาสภาษาญี่ปุ่นเบื้องต้น 1, 2, 3 นั้น จะมีอาทิตย์ละ 2 ครั้ง (อังคาร, พฤหัส), 「การอ่านการเขียน」นั้นจะมีอาทิตย์ละ 1 ครั้ง (เสาร์)

2022 **4** April

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12 ☆	13	14 ☆	15	16 ☆	17
18	19 ☆	20	21 ☆	22	23 ☆	24
25	26 ☆	27	28 ☆	29	30 ☆	

2022 **5** May

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10 ☆	11	12 ☆	13	14 ☆	15
16	17 ☆	18	19 ☆	20	21 ☆	22
23	24 ☆	25	26 ☆	27	28 ☆	29
30	31 ☆					

2022 **6** June

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
		1	2 ☆	3	4 ☆	5
6	7 ☆	8	9 ☆	10	11 ☆	12
13	14 ☆	15	16 ☆	17	18 ☆	19
20	21 ☆	22	23 ☆	24	25 ☆	26
27	28 ☆	29	30 ☆			

2022 **7** July

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2 ☆	3
4	5 ☆	6	7	8	9 ☆	10
11	12	13	14	15	16 ☆	17
18	19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30	31

【กลางวัน】

รูปแบบการเรียน	เวลาเรียน		ระดับ	คลาสโค้ด
เรียนตัวต่อตัว	10:00~12:00	(2ชั่วโมง×23ครั้ง)	เบื้องต้น3	KC
	12:30~14:30	(2ชั่วโมง×23ครั้ง)	เบื้องต้น1	KA
	15:00~17:00	(2ชั่วโมง×23ครั้ง)	เบื้องต้น2	KB
	10:00~12:00	(2ชั่วโมง×12ครั้ง)	การอ่านการเขียน	KW

【กลางคืน】

เรียนตัวต่อตัว	18:30~20:30	(2ชั่วโมง×23ครั้ง)	เบื้องต้น3	KQ
----------------	-------------	--------------------	------------	----

※ผู้ที่สนใจเรียนคลาสออนไลน์ กรุณาดูรายละเอียดที่เว็บไซต์ของ "Sannomiya Nihongo Plaza"

### 3. ระดับคลาส

ระดับ	ระดับภาษาญี่ปุ่นของผู้เรียน
เบื้องต้น 1	ผู้ที่พูดภาษาญี่ปุ่น, อ่านอธีระนะ, คะตะคะนะไม่ได้เลย
เบื้องต้น 2	ถ้าผู้ที่สนทนาด้วยพูดช้า พูดชัด และให้ความช่วยเหลือ ก็สามารถตอบโต้ได้ง่ายๆได้
เบื้องต้น 3	สามารถอธิบายเรื่องเกี่ยวกับตัวเองหรือเรื่องใกล้ตัวได้ด้วยคำศัพท์ง่ายๆ
การอ่านการเขียน	สามารถอ่าน เขียนอธีระนะ, คะตะคะนะได้

### 4. คุณสมบัติผู้เรียน

สำหรับผู้ที่มีอายุ 15 ปีขึ้นไปที่ต้องการเรียนภาษาญี่ปุ่น

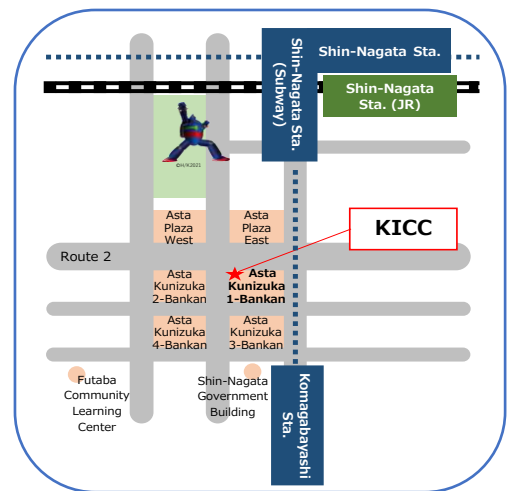


Link to Google MAP™

### 5. สถานที่เรียน

KICC

Asta Kunizuka 1 bankan South Building 1F 5-3-1,  
Udezukacho, Nagata-ku, Kobe



### 6. ค่าใช้จ่าย ฟรี ไม่มีค่าใช้จ่าย

### 7. วิธีการสมัคร/วันปิดรับสมัคร

ปิดรับสมัคร: วันพุธที่ 6 เดือนเมษายน

กรุณาส่งอีเมลที่ระบุ ①~⑧ ตามด้านล่างนี้มาที่ (Email: [nihongo@kicc.jp](mailto:nihongo@kicc.jp))

TEL 078-855-9500 (จันทร์~ศุกร์ 9:00~17:00)

หากเกินจากวันที่รับสมัคร กรุณาสอบถามผู้ที่รับผิดชอบ

① คลาสเรียนที่ต้องการเรียน

(กรุณาเลือกคลาสได้จากด้านหลังใบปลิวนี้ มา1อย่าง)

② ชื่อ

③ หมายเลขนักเรียน

(กรุณาเขียนหมายเลขนักเรียนเฉพาะผู้ที่มีเลขนักเรียนเท่านั้น)

④ สัญชาติ

⑤ ที่อยู่

(ผู้ที่อยู่แมนชั่น กรุณาระบุเลขห้องด้วย)

⑥ เบอร์โทรศัพท์

⑦ ที่อยู่อีเมล

⑧ ภาษาที่ใช้

(กรุณาเลือกภาษาที่ต้องการให้ทางเราส่งเอกสารอธิบายเกี่ยวกับคลาส กรุณาเลือก a~n จากทางด้านขวามือ)

⑧

a ภาษาอังกฤษ

b ภาษาจีน

c ภาษาเกาหลี

d ภาษาอินโดนีเซีย

e ภาษาไทย

f ภาษาเวียดนาม

g ภาษาสเปน

h ภาษาเนปาล

k ภาษาตากาล็อก

m ภาษาโปรตุเกส

n อื่นๆ



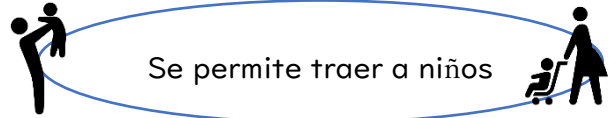
KICC  
(Shin-Nagata)

# Clases de japonés básico en abril



## 1. ¿Cómo son estas clases?

Podrá aprender japonés a un nivel básico con profesores licenciados. Estas clases ofrecen oportunidades de conversación a estudiantes. El libro de texto a usar es “Marugoto”(まるごと)。。 Las clases de 「Leer y escribir」 tienen como objetivo enseñar como leer y escribir frases simples utilizadas en el trabajo y la vida diaria.



## 2. Fecha de las clases

Los días de clase están marcados con una ☆. Hay dos clases por semana de nivel básico (martes y jueves). Las clases de 「Leer y escribir」 están disponibles una vez a la semana (sábados).

2022 **4** April

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12 ☆	13	14 ☆	15	16 ☆	17
18	19 ☆	20	21 ☆	22	23 ☆	24
25	26 ☆	27	28 ☆	29	30 ☆	

2022 **5** May

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10 ☆	11	12 ☆	13	14 ☆	15
16	17 ☆	18	19 ☆	20	21 ☆	22
23	24 ☆	25	26 ☆	27	28 ☆	29
30	31 ☆					

2022 **6** June

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
		1	2 ☆	3	4 ☆	5
6	7 ☆	8	9 ☆	10	11 ☆	12
13	14 ☆	15	16 ☆	17	18 ☆	19
20	21 ☆	22	23 ☆	24	25 ☆	26
27	28 ☆	29	30 ☆			

2022 **7** July

Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun
				1	2 ☆	3
4	5 ☆	6	7	8	9 ☆	10
11	12	13	14	15	16 ☆	17
18	19	20	21	22	23 ☆	24
25	26	27	28	29	30 ☆	31

【Día】

Tipo	Horario		Nivel	Código
Presencial	10:00~12:00	(2horas×23clases)	Básico 3	KC
	12:30~14:30	(2horas×23clases)	Básico 1	KA
	15:00~17:00	(2horas×23clases)	Básico 2	KB
	10:00~12:00	(2horas×23clases)	Leer y escribir	KW

【Noche】

Presencial	18:30~20:30	(2horas×23clases)	Básico 3	KQ
------------	-------------	-------------------	----------	----

※También hay disponibles clases online. Compruebe el panfleto de Sannomiya Nihongo Plaza para más detalles.

### 3. Nivel de las clases

Nivel	Lista de cosas posibles de acuerdo a su nivel
Básico 1	No puedes hablar japonés, o leer hiragana o katakana.
Básico 2	Puedes tener conversaciones simples cuando te hablan lenta y claramente.
Básico 3	Puedes hablar de ti mismo usando japonés simple.
Leer y escribir	Puedes escribir en hiragana y katakana, y leer

### 4. ¿Quiénes pueden participar?

Todo estudiante mayor de 15 años.



Link to Google MAP™

### 5. Ubicación

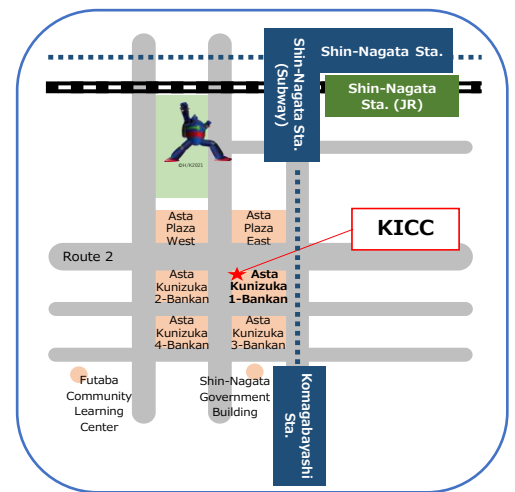
KICC Shin Nagata

Edificio I Asta Kunizuka Primera Planta Entrada Sur

5-3-1 Udezuka-cho, Nagata-ku, Kobe

### 6. Tasas

Gratis



### 7. Cómo inscribirse / Fecha límite

**Fecha límite de inscripción: Miércoles 6 de abril**

Envíenos la siguiente información ①~⑧ por correo electrónico (Email: [nihongo@kicc.jp](mailto:nihongo@kicc.jp))

Para inscripciones una vez pasada la fecha límite, póngase en contacto con nosotros por teléfono o correo electrónico. TEL 078-855-9500 (Lun~Vie 9:00~17:00)

① Código de clase (Escoga solo un código en el anverso de este panfleto)

② Nombre

③ Número de estudiante

(Sólo aquellas personas que lo tengan)

④ Nacionalidad

⑤ Dirección (incluyendo el n° de habitación)

⑥ Número de teléfono

⑦ Correo electrónico

⑧ Idioma predilecto

(Escoja un idioma de "a" a "n" en la lista de la derecha y le prepararemos una hoja en ese idioma)

⑧

a: Inglés

b: Chino

c: Coreano

d: Indonesio

e: Tailandés

f: Vietnamita

g: Español

h: Nepalí

k: Filipino

m: Portugués

n: Otros

